TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **356**/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận H, ngày 17 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số **357**/2022/TLST-VHNGĐ ngày 07/6/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

+ **Anh Lê Thành T**; sinh năm 1994

ĐKHK và nơi ở: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

+ **Chị Phạm Thanh H**; sinh năm 1995

ĐKHK và nơi ở: Số 138 phố L, phường Đ, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Lê Thành T và chị Phạm Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 04/4/2018 tại Uỷ ban nhân xã Y, huyện Y, tỉnh N. Sau khi kết hôn, chúng tôi chung sống tại số 138 phố L, phường Đ, quận H, thành phố H. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau. Nay anh chị cùng xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không duy trì được cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có nguyện vọng được thuận tình ly hôn. Toà án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về các nội dung: tài sản chung, công nợ chung, nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 09/6/2022.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Thành T và chị Phạm Thanh H.

1.2. Về con chung: Anh Lê Thành T và chị Phạm Thanh H cùng xác nhận có 01 con chung là Lê Huyền T, sinh ngày 04/02/2019. Anh chị thoả thuận chị H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Thành T và chị Phạm Thanh H thỏa thuận mỗi tháng anh T cấp dưỡng nuôi cháu T 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu T trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Anh Lê Thành T và chị Phạm Thanh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về công nợ chung: Anh Lê Thành T và chị Phạm Thanh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để chị H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0012548 ngày 07/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND xã Y, huyện Y, tỉnh N, số 23 ngày 04/4/2018 (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Lương Thị Thu H